

ĐỂ PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP QUÂN ĐỘI TRONG ĐIỀU KIỆN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG Ở VIỆT NAM

NGUYỄN VĂN LONG, NGUYỄN TÂN DƯƠNG

Trong điều kiện nền kinh tế thị trường và hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế ở Việt Nam hiện nay, các doanh nghiệp nói chung, doanh nghiệp quân đội nói riêng, muốn tồn tại và phát triển bền vững đòi hỏi nhiều yếu tố về nội lực và tính thích ứng. Một trong các yếu tố mang tính cấp bách, tính đột phá đối với các doanh nghiệp quân đội hiện nay để thực hiện tốt vai trò nòng cốt của quân đội trong sản xuất kinh tế, sản xuất các sản phẩm quân sự, góp phần tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh là tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, sắp xếp lại, nâng cao hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp quân đội phù hợp với chủ trương của Đảng, Nhà nước trong tình hình mới.

Từ khóa: Doanh nghiệp, doanh nghiệp quân đội, kinh tế

IN ORDER TO DEVELOP MILITARY ENTERPRISES IN THE CONTEXT OF THE MARKET ECONOMY IN VIETNAM

Nguyen Van Long, Nguyen Tan Duong

In the context of the market economy and international economic integration activities in Vietnam today, enterprises in general and military enterprises in particular, in order to survive and develop sustainably, require many factors about internal strength and adaptability. One of the urgent and breakthrough factors for military enterprises today to well perform the key role of the army in economic activities, production of military products, contributing to strengthening defense and security potentials is to continue to strongly renew, rearrange and improve the operational efficiency of military enterprises in line with the guidelines of the Party and State in the new situation.

Keywords: Enterprise, military enterprise, economy

Ngày nhận bài: 10/5/2022

Ngày hoàn thiện biên tập: 24/5/2022

Ngày duyệt đăng: 31/5/2022

Hiệu quả từ quá trình đổi mới, sắp xếp lại doanh nghiệp quân đội

Thực hiện chỉ đạo của Đảng, Chính phủ về việc đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, trong đó, cơ cấu lại doanh

nh nghiệp nhà nước (DNNN) là một khâu đột phá chiến lược, Bộ Quốc phòng đã tổ chức lại các doanh nghiệp quân đội (DNQĐ) phù hợp với yêu cầu đổi mới, phát triển DNNN theo Nghị quyết của Đảng qua từng thời kỳ; Thực hiện cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNQĐ theo tinh thần Nghị quyết số 425-NQ/QUTW ngày 18/5/2017 của Quân ủy Trung ương “Về sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các DNQĐ đến năm 2020 và những năm tiếp theo”, Đề án “Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ đến năm 2020” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Văn bản số 80/TTg- ĐMDN, ngày 4/10/2017. Căn cứ Đề án “Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ đến năm 2020”, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng đã tập trung nỗ lực, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, đơn vị chủ quản tích cực triển khai thực hiện Đề án. Bộ Quốc phòng cũng kịp thời ban hành kế hoạch triển khai thực hiện; thành lập Ban Chỉ đạo cấp Bộ, quy chế hoạt động; tổ chức Hội nghị quán triệt trong toàn quân. Qua đó, đã thể hiện rõ mục tiêu, quyết tâm của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng trong đẩy mạnh sắp xếp, cơ cấu lại DNQĐ, với mục tiêu giảm mạnh đầu mối DN 100% vốn nhà nước do Bộ Quốc phòng quản lý, chỉ tập trung quản lý vào những ngành, lĩnh vực trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh; Đẩy mạnh thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn đối với các DN sản xuất kinh doanh (SXKD) thuần túy như các DN thương mại, xây dựng, dịch vụ...; Đổi mới cơ chế quản lý, nâng cao năng lực quản trị và hiệu quả hoạt động

của DNQĐ; bảo đảm sự phát triển ổn định, lâu dài các DNQĐ đáp ứng yêu cầu phát triển công nghiệp quốc phòng của đất nước và phù hợp với chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Trong điều kiện đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, tác động tiêu cực đến nhiệm vụ sản xuất của Quân đội nói chung, nhiệm vụ SXKD của các DNQĐ nói riêng, các DNQĐ đã nỗ lực khắc phục khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất, nhiều DNQĐ đạt tốc độ tăng trưởng ấn tượng, giữ vững thương hiệu trên các lĩnh vực mà Quân đội có tiềm năng, giải quyết được nhiều việc làm và cải thiện đời sống cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, đóng góp đáng kể vào sự tăng trưởng kinh tế quốc dân.

Nổi bật là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), sau sắp xếp, đổi mới, cơ cấu lại... luôn đạt được kết quả kinh doanh ấn tượng: Năm 2021, doanh thu đạt 274 nghìn tỷ đồng (tăng trưởng 3,3%), lợi nhuận đạt 40,6 nghìn tỷ (tăng trưởng 3,2%), nộp ngân sách gần 32 nghìn tỷ. Giá trị thương hiệu của Viettel trong các năm vừa qua luôn được gia tăng. Năm 2021, dù ảnh hưởng không nhỏ của dịch bệnh COVID-19, giá trị thương hiệu của Viettel vẫn gia tăng 32 bậc với giá trị 6,061 tỷ USD (đứng thứ 325 toàn cầu) và là lần thứ 6 liên tiếp giữ vị trí số 1 trong Top 50 thương hiệu giá trị nhất Việt Nam.

Tiếp đến là Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn, năm 2021, mặc dù chịu tác động mạnh của dịch COVID-19, song Tổng công ty đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch SXKD với tổng sản lượng container thông qua các cảng thuộc hệ thống Tân cảng Sài Gòn đạt hơn 9,2 triệu Teu container (tương đương 130 triệu tấn hàng hóa), tăng 4,7% so với năm 2020. Tổng công ty Tân cảng Sài Gòn tiếp tục đứng vững trong Top 25 cảng container lớn và hiện đại nhất thế giới, đồng thời giữ vững thương hiệu là nhà khai thác cảng biển hàng đầu Việt Nam; nắm giữ 50% thị phần hàng hóa xuất nhập khẩu bằng container của cả nước, gần 90% thị phần khu vực TP. Hồ Chí Minh.

Đối với khối DN cổ phần, nhiều DN cổ phần đã thực sự khẳng định được vị thế và thương hiệu của mình trên thị trường cả trong và ngoài nước. Dẫn đầu trong khối các DN cổ phần có vốn góp của Nhà nước, do Bộ Quốc phòng cử người đại diện quản lý là Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB Bank). Với định hướng "Tái cơ cấu, phát triển bền vững", sau gần 30 năm hoạt động, MB đã trở thành một trong những ngân hàng thương mại "ngân hàng thuận tiện nhất" và duy trì "tốp 5 ngân hàng thương mại về hiệu quả kinh doanh và an toàn" tại Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2021, tổng

tài sản của MB và các công ty con (MB Group) đạt 607 nghìn tỷ đồng, tăng 22,7% so với năm 2020. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất ở mức 16.527 tỷ đồng, tăng 55% so với cùng kỳ năm 2020. Ngân hàng MB nằm trong nhóm ngân hàng thương mại hàng đầu về các chỉ số hiệu quả, chất lượng hoạt động. Chỉ số ROA (lợi nhuận trên tổng tài sản) và ROE (lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) hợp nhất của MB lần lượt đạt 2,4% và 23,49%. Tỷ trọng nợ xấu của ngân hàng hợp nhất duy trì ở mức thấp là 0,68%. Năm 2021, MB là 1 trong 2 NHTM có tỷ lệ bao phủ nợ xấu cao nhất trong toàn bộ hệ thống NHTM Việt Nam. Các giới hạn an toàn của MB đều được đảm bảo theo đúng các quy định của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), trong đó riêng hệ số an toàn vốn CAR ở mức 11%.

Cùng với đó, một số DN cổ phần hoạt động trong lĩnh vực xây dựng cơ bản, trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 và khó khăn trong cạnh tranh khai thác các nguồn vốn, khai thác hợp đồng xây dựng, nhưng nhìn chung các DN xây dựng trong năm 2021 đã thực sự chủ động khắc phục khó khăn, xây dựng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp, đổi mới cơ chế tổ chức, quản lý, chú trọng khai thác mở rộng thị trường nên cũng đạt được tốc độ tăng trưởng khá ổn định. Các DN trong lĩnh vực xây dựng đã có đủ khả năng tham gia xây dựng nhiều dự án lớn trong nước và mở rộng thị trường sang nước bạn Lào. Điển hình như Tổng công ty 319, Tổng công ty Công trình 36, Tổng công ty 789, Tổng công ty Xây dựng Hàng không ACC...

Tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp quân đội

Các DNQĐ nhìn chung sau sắp xếp cơ bản duy trì được nhịp độ phát triển, nhiều DNQĐ đã có những chuyển biến mạnh, tạo bước đột phá thành công lớn, tiêu biểu của ngành, đóng góp đáng kể vào sự tăng trưởng kinh tế quốc dân trong những năm qua. Tuy nhiên, công tác sắp xếp, đổi mới và phát triển DNQĐ trong thời gian qua vẫn còn bộc lộ một số hạn chế. Cụ thể là: Nhận thức của cấp ủy, chỉ huy một số cơ quan, đơn vị, DN về sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa chưa thật đầy đủ, sâu sắc; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt; triển khai thực hiện còn lúng túng...

Để góp phần tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Đề án "Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DN quân đội đến năm 2020 và những năm tiếp theo" đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong thời gian tới, các cơ quan chức năng thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan chủ quản, lãnh đạo, chỉ huy các DNQĐ cần tiếp tục thực hiện tốt một số nhiệm

vụ, giải pháp cụ thể sau đây:

Thứ nhất, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng sớm có kế hoạch chỉ đạo các cơ quan tham mưu của Bộ nghiên cứu đề án: “Sắp xếp, cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ giai đoạn 2021- 2025” cho phù hợp với tình hình thực tiễn hiện nay của đất nước và quân đội. Đặc biệt, trong lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tham mưu của Bộ Quốc phòng nghiên cứu xây dựng đề án cần chú trọng bám sát những khó khăn, vướng mắc, tồn tại... khó thực hiện trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, đơn vị, DNQP thực hiện đề án: “Cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ đến năm 2020” và cũng rất cần thiết phải nghiên cứu xem xét lại Nghị định số 47/2021/NĐ- CP quy định chi tiết một số điều của Luật DN. Trên thực tế, theo các quy định chi tiết của Nghị định số 47/2021/NĐ-CP hiện nay, một số công ty TNHH một thành viên và công ty TNHH hai thành viên là công ty con của công ty mẹ (tập đoàn, tổng công ty là DNQP đang được Bộ Quốc phòng giao thực hiện các nhiệm vụ quân sự, quốc phòng thông qua công ty mẹ nhưng chưa được công nhận là DNQP.

Thứ hai, cấp ủy đảng, chỉ huy các cơ quan, đơn vị, các DNQP cần quán triệt, chấp hành nghiêm các nội dung và triển khai quyết liệt Đề án tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phù hợp với điều kiện thực tế mới giai đoạn 2021- 2025. Mặt khác, tiếp tục và tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với nhiệm vụ sắp xếp, đổi mới DNQĐ. Đây là vấn đề quan trọng hàng đầu, bảo đảm cho việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNQĐ được triển khai và thực hiện nghiêm túc, đúng định hướng, đúng kế hoạch, đạt chất lượng, hiệu quả.

Thứ ba, làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân viên chức quốc phòng... trong toàn quân để nâng cao nhận thức về sự cần thiết, mục tiêu, quan điểm, nguyên tắc cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ; Xác định rõ trách nhiệm của cấp ủy, chỉ huy các cấp trong việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm kế hoạch và lộ trình của Bộ Quốc phòng khi được phê duyệt đề án cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả DNQĐ giai đoạn 2021- 2025.

Thứ tư, thực hiện đồng bộ các giải pháp tiếp tục sắp xếp, đổi mới DN đúng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, kế hoạch của Bộ Quốc phòng.

Quá trình thực hiện việc tiếp tục sắp xếp, đổi mới DN phải sát với yêu cầu nhiệm vụ huấn luyện,

sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, đồng thời phù hợp với đặc điểm của thị trường, thực tiễn của các DNQĐ, đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng. Tiếp tục sắp xếp, đổi mới DN theo hướng rút gọn đầu mối, gắn với Đề án điều chỉnh tổ chức lực lượng quân đội và định hướng phát triển DNNN của Đảng. Các DNQĐ cần có phương án xử lý cụ thể các vấn đề có liên quan, nhất là các DN được giữ lại là DN 100% vốn nhà nước cần xác định rõ chiến lược phát triển đến năm 2025 và những năm tiếp theo, phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thứ năm, đẩy mạnh và kiên quyết thực hiện cổ phần hóa, thoái vốn các DN thuộc diện cổ phần hóa, thoái vốn trong đề án sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Công tác cổ phần hóa hiện nay đang ngày càng đi vào chiều sâu, do đó quá trình triển khai cần phải được lãnh đạo, chỉ đạo một cách sát sao theo đúng đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện từng bước thận trọng, vững chắc, không để thất thoát vốn và tài sản của Nhà nước, không tạo cơ hội cho những hành vi tham nhũng, kiên quyết thực hiện cổ phần hóa công khai, minh bạch theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng với các nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, các DNQĐ cần chú trọng, tích cực và chủ động trong đầu tư trang thiết bị, công nghệ hiện đại, tăng năng lực quản trị DN, có chiến lược về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đồng thời, nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả, sức cạnh tranh của DN sau sắp xếp, cơ cấu lại, góp phần tự chủ trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế. ❖

Tài liệu tham khảo:

1. Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập I, II (2021), NXB Chính trị quốc gia sự thật;
2. Quân ủy Trung ương, Nghị quyết số 425-NQ/QUTW ngày 18/5/2017 “Về sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của DNQĐ đến năm 2020 và những năm tiếp theo”;
3. Bộ Quốc phòng (2018), Thông tư số 139/2018/TT- BQP ngày 30/8/2018 hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng và thực hiện một số chế độ chính sách đối với các đối tượng làm việc tại các DN quân đội thực hiện cổ phần hóa hoặc giải thể phá sản”;
4. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2021 của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), MBBank...

Thông tin tác giả:

Đại tá, TS. Nguyễn Văn Long
Đại úy, ThS. Nguyễn Tân Dương
Khoa Tài chính - Học viện Hậu cần
Email: nguyenvanlong828@gmail.com